

Số: /BC-CTK

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2023.

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2023**  
**tỉnh Hải Dương**

Nhiệm vụ trọng tâm mà tỉnh Hải Dương đặt ra trong năm 2023 là tiếp tục quyết liệt thực hiện công tác lập, điều chỉnh, thực hiện các quy hoạch trên địa bàn tỉnh; khẩn trương hoàn thiện phương án quy hoạch tỉnh trong tháng 1 này; tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tháo gỡ khó khăn, cho doanh nghiệp phục hồi, phát triển với phương châm “cấp ủy, chính quyền phục vụ nhân dân và đồng hành với doanh nghiệp”; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm.

**I. KINH TẾ**

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

Nhiệm vụ trọng tâm của sản xuất nông nghiệp tháng 01/2023 là tập trung thu hoạch cây rau vụ đông, bơm nước đở ải, làm đất gieo trồng cây vụ chiêm xuân.

*1.1. Trồng trọt*

Vụ đông năm 2023, toàn tỉnh gieo trồng được 21.900 ha, giảm 2% (-457 ha) so với vụ đông năm 2022. Một số cây trồng có diện tích gieo trồng giảm nhiều so với vụ đông năm 2022 như: Cây ngô 1.348 ha, giảm 7% (-102 ha); cây su hào 1.446 ha, giảm 9,2% (-157 ha); cây dưa hấu 403 ha, giảm 18,2% (-113 ha); cây sắn dây 330 ha, giảm 19,1% (-78 ha)...

Cơ cấu cây trồng vụ đông năm 2023 tiếp tục được dịch chuyển tích cực theo hướng mở rộng diện tích cây rau các loại có giá trị kinh tế cao, dễ tiêu thụ, quy vùng sản xuất hàng hoá tập trung theo nhu cầu thị trường xuất khẩu, cung cấp cho các thành phố lớn và khu vực miền Trung.

Nhóm cây rau các loại có diện tích gieo trồng 17.610 ha, chiếm 80,4% tổng diện tích gieo trồng, giảm 1%; nhóm cây chất bột có củ 1.554 ha, chiếm 7,1%, giảm 4,4%; nhóm cây lương thực có hạt 1.348 ha, chiếm 6,2%, giảm 7% so với cùng kỳ năm trước; các nhóm cây còn lại chiếm tỷ nhỏ.

*1.2. Chăn nuôi*

*Lợn:* Chăn nuôi lợn trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định và có mức tăng trưởng khá. Chăn nuôi lợn của các loại hình doanh nghiệp, trang trại, hộ chăn nuôi qui mô lớn cho hiệu quả kinh tế cao, phát triển mạnh do chủ động được nguồn cung về con

giống, thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra, công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường hiệu quả.

Tổng đàn lợn thịt tại thời điểm 31/01/2023 ước đạt 285.400 con, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước; số con lợn thịt xuất chuồng tháng 01 ước đạt 51.700 con, tăng 6%, sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 5.276 tấn, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm trước.

*Gia cầm:* tại thời điểm 31/01/2023, tổng đàn gia cầm toàn tỉnh ước đạt 16.000 nghìn con tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng tháng 01 ước đạt 5.315 tấn, tăng 3,9%; sản lượng trứng ước đạt 50.205 nghìn quả, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước.

*Trâu, bò:* Đàn trâu trên địa bàn tỉnh có xu hướng tăng, tại thời điểm 31/01/2023 đàn trâu ước đạt 5.600 con, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước. Đàn trâu tăng là do nhu cầu tiêu thụ thịt trâu trên thị trường cao, hiệu quả kinh tế đạt khá, người chăn nuôi đã mạnh dạn đầu tư mở rộng quy mô nuôi trâu thương phẩm, số lượng, sản lượng chăn nuôi trâu có xu hướng tăng; sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng tháng 01 ước đạt 80 tấn, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn bò có xu hướng giảm do hình thức chăn nuôi bò trên địa bàn tỉnh chủ yếu là nuôi nhỏ lẻ, hiệu quả kinh tế thấp nên một số hộ chăn nuôi qui mô nhỏ không chăn nuôi, chuyển sang các hoạt động khác. Tổng đàn bò tại thời điểm 31/01/2023 ước đạt 14.600 con, giảm 0,2% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng tháng 01 ước đạt 154 tấn, giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

### *1.3. Thủy sản*

Trong tháng 01, sản xuất thủy sản tỉnh Hải Dương tương đối ổn định và đạt kết quả khá. Công tác vệ sinh phòng trừ dịch bệnh được quan tâm thực hiện thường xuyên nên dịch bệnh phát sinh ở mức độ nhẹ hơn so với cùng kỳ năm trước; chủng loại và chất lượng giống thủy sản nuôi trồng ngày càng phong phú, phù hợp với điều kiện đặc điểm mặt nước nuôi trồng trên địa bàn tỉnh; phương thức nuôi thủy sản lồng bè được duy trì phát triển tốt, các giống cá chủ lực và giống đặc sản cho năng suất và giá trị cao được duy trì và phát triển như Trắm giòn, Chép giòn, cá Lăng, cá rô phi đơn tính... Bên cạnh đó, hiệu quả kinh tế từ nuôi trồng thủy sản mặt nước đạt thấp do giá bán sản phẩm đầu ra giảm mạnh và duy trì ở mức thấp, người nuôi trồng hạn chế đầu tư mở rộng qui mô nuôi.

## **2. Sản xuất công nghiệp**

Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 01/2023 nhìn chung vẫn ổn định. Tuy nhiên do ảnh hưởng của kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài và nằm trọn trong tháng 01 nên sản lượng sản xuất của hầu hết các doanh nghiệp đều giảm so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước.

### 2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Ước tính sản xuất công nghiệp tỉnh Hải Dương tháng 01/2023 bằng 79,8% so với tháng trước và bằng 93,4% so với cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, sản xuất công nghiệp tháng 01/2023 giảm sâu ở hầu hết các ngành, nguyên nhân là do người lao động được nghỉ Tết dài ngày theo quy định. Riêng ngành sản xuất kim loại, do Công ty CP Thép Hoà Phát khôi phục lại 01 lò cao từ 27/12/2022 sau khi dừng 02 lò từ 16/11/2022, dẫn tới sản lượng của ngành tăng 7,8% so với tháng trước; ngành khai thác và cung cấp nước, do nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt vào dịp Tết tăng nên sản lượng nước cũng tăng nhẹ 0,6% so với tháng trước đó.

So với cùng kỳ năm trước, sản xuất công nghiệp tháng 01/2023 giảm là do năm trước thời gian nghỉ tết phần lớn nằm trong tháng 02, trong khi năm nay nằm trọn vào tháng 01. Chênh lệch về số ngày sản xuất đã làm sản lượng của đại đa số các ngành giảm; cụ thể tình hình sản xuất các ngành chiếm tỷ trọng lớn như sau:

- Ngành sản xuất kim loại bằng 70,8% so với cùng kỳ năm trước, làm chỉ số chung giảm 1,9 điểm%. Do thị trường tiêu thụ sắt thép trong và ngoài nước không đạt như kỳ vọng dẫn; dù cho Công ty CP thép Hoà Phát mới khôi phục lại hoạt động 01 lò cao từ 27/12/2022, nhưng vẫn còn 01 lò cao đang dừng hoạt động, làm cho sản lượng thép sản xuất sụt giảm sâu so với cùng kỳ năm trước.

- Ngành sản xuất xe có động cơ bằng 97,6% so với cùng kỳ năm trước, làm chỉ số chung giảm 0,7 điểm%, trong đó sản phẩm xe có động cơ chở được từ 05 người trở lên chưa được phân vào đâu bằng 239,4%; bộ dây đánh lửa và bộ dây khác sử dụng cho xe có động cơ bằng 87,0%; bộ phận thiết bị điện sử dụng cho xe có động cơ bằng 90,7%. Với dự báo thị trường ô tô trong nước tiếp tục phát triển tốt, đồng thời Công ty TNHH Ford Việt Nam ra mắt các dòng xe mới nên sản lượng sản xuất và tiêu thụ xe trong tháng 01 tiếp tục tăng cao.

- Ngành sản xuất các sản phẩm điện tử bằng 96,2% so với cùng kỳ năm trước, làm chỉ số chung giảm 0,7 điểm%, trong đó mạch điện tử tích hợp bằng 85,3%; bộ phận của các linh kiện điện tử khác bằng 86,8%; máy kết hợp từ hai chức năng trở lên: in, quét, copy,... bằng 145,4%.

- Ngành sản xuất trang phục bằng 73,7% so với cùng kỳ năm trước; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan bằng 82,3%, tổng nhóm ngành này làm chỉ số chung giảm 2,5 điểm%. Tình trạng lạm phát đang diễn ra tại các thị trường lớn như Mỹ và Châu Âu, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu đã làm số lượng đơn đặt hàng giảm. Nhiều đơn hàng bị huỷ hoặc hoãn thời gian giao hàng đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp trong ngành.

- So với cùng kỳ năm trước, ngành sản xuất, chế biến thực phẩm bằng 97,4%; ngành sản xuất than cốc bằng 52,9%; ngành sản xuất các sản phẩm từ khoáng phi kim loại bằng 94,1%, ngành sản xuất thiết bị điện bằng 91,1%;...

- Ở chiều ngược lại, ngành sản xuất và phân phối điện bằng 115,4% so với cùng kỳ năm trước. Từ cuối năm 2022 đến nay, do nhu cầu thị trường tăng nên sản lượng nhiệt điện phát ra tương đối ổn định và tăng khá cao so với cùng kỳ, trong đó lượng điện sản xuất tháng 01/2023 bằng 118,2%.

### Chỉ số sản xuất công nghiệp

	Đơn vị tính: %	
	$\frac{T12.2022}{T12.2021}$	$\frac{T01.2023}{T01.2022}$
<b>Chung</b>	<b>106,3</b>	<b>93,4</b>
Khai khoáng	81,4	65,2
Công nghiệp chế biến, chế tạo	103,9	90,4
SX và phân phối điện, khí đốt, nước nóng	126,5	115,4
Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải	105,1	104,6

### 2.2. Chỉ số sử dụng lao động

Tình hình sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 31/01/2023 dự ước bằng 96,6% so với tháng trước, bằng 97,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó đa số các ngành có chỉ số sử dụng lao động giảm so với cùng kỳ năm trước, một số ngành có mức giảm lớn như: khai khoáng khác bằng 77,8%; sản xuất đồ uống bằng 98,0%; chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ bằng 81,1%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn bằng 92,1%; sản xuất thiết bị điện bằng 89,0%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu bằng 70,8%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị bằng 88,0%...

Một số ngành có chỉ số sử dụng lao động tăng so với cùng kỳ năm trước là: sản xuất, chế biến thực phẩm bằng 101,0%; dệt bằng 104,6%; sản xuất da bằng 106,9%; sản xuất hoá chất và các sản phẩm hoá chất bằng 105,7%; sản xuất xe có động cơ bằng 103,1%...

### 3. Hoạt động đầu tư

Năm 2023, UBND tỉnh Hải Dương đã xây dựng định hướng đầu tư công với các nhiệm vụ cụ thể và trọng tâm như nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để phát huy hiệu quả đầu tư.

Theo kế hoạch năm 2023, tổng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý toàn tỉnh là 5.804,6 tỷ đồng; trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh là 2.884 tỷ đồng, chiếm 49,7%, vốn ngân sách cấp huyện là 2.584 tỷ đồng, chiếm 44,5%, vốn ngân sách cấp xã là 336,6 tỷ đồng, chiếm 5,8%.

*Ước tháng 1*, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 253 tỷ đồng, đạt 4,4% kế hoạch năm, giảm 11,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 110 tỷ đồng, giảm 2,7%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện đạt 130 tỷ đồng, giảm 12,5%; vốn ngân sách cấp xã đạt 14 tỷ đồng, giảm 46,0%.

#### **Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách do địa phương quản lý**

	1T.2022	1T.2023	$\frac{1T.2023}{1T.2022}$
	(Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)	(%)
<b>Tổng số</b>	<b>286</b>	<b>253</b>	<b>88,4</b>
Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh	113	110	97,3
Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện	148	130	87,5
Vốn ngân sách nhà nước cấp xã	25	14	54,0

Một số công trình lớn thực hiện trong tháng như: Dự án Đường vào Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc đoạn từ Quốc lộ 37 vào đền Kiếp Bạc, thành phố Chí Linh; Xây dựng đường Vành đai I - đoạn từ xã Liên Hồng đến xã Ngọc Sơn; Dự án đầu tư xây dựng đường trục Đông Tây tỉnh Hải Dương; Dự án xây dựng đường dẫn cầu Đồng Việt kết nối với QL 37, thành phố Chí Linh; Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - thành phố Hải Dương.

#### **4. Thương mại, giá cả, dịch vụ**

Năm 2023, kinh tế thế giới nói chung dự báo gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình kinh tế trong nước. Kinh tế của tỉnh Hải Dương cũng gặp những khó khăn nhất định, sản xuất, kinh doanh có dấu hiệu chậm lại, việc làm và thu nhập của người lao động giảm... qua đó đã tác động đến các ngành dịch vụ.

Tuy nhiên, năm nay Tết Nguyên đán trùng vào tháng 01, nên các hoạt động thương mại, dịch vụ và vận tải hành khách trong tháng diễn ra khá sôi động, nhu cầu mua sắm cao so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước (năm trước Tết Nguyên đán trùng vào tháng 2).

Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01 ước đạt 8.555 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động vận tải kho bãi tháng 01 đạt 862 tỷ đồng, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước.

#### *4.1. Bán lẻ hàng hoá*

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 01 ước đạt 7.542 tỷ đồng, tăng 3,2% so với tháng trước và tăng 18,6% so với cùng kỳ năm trước.

Phân theo mặt hàng: Nhóm lương thực, thực phẩm đạt 2.765 tỷ đồng, tăng 21,5%, là nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất với 36,7%; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng đạt 999 tỷ đồng, tăng 23,1%; đồ dung, dụng cụ trang thiết bị gia đình đạt 945 tỷ đồng, tăng 18,1%; ô tô các loại đạt 927 tỷ đồng, tăng 15,5%.

#### *4.2. Doanh thu dịch vụ tiêu dùng*

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 01 ước đạt 1.013 tỷ đồng, giảm 8,8% so với tháng trước và tăng 18,2% so với cùng kỳ. Phân theo ngành kinh tế, dịch vụ lưu trú đạt 8 tỷ đồng, tăng 23,4% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ ăn uống đạt 345 tỷ đồng, tăng 34,9%; dịch vụ khác đạt 659 tỷ đồng, tăng 11,0% so với cùng kỳ năm trước.

#### *4.3. Vận tải*

Doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải tháng 01 ước đạt 862 tỷ đồng, giảm 13,6% so với tháng trước, giảm 1,2% so với cùng kỳ; trong đó, vận tải hành khách đạt 157 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 8,6%, so với cùng kỳ tăng 25,1%; vận tải hàng hoá đạt 524 tỷ đồng, giảm 16,8% so với tháng trước và giảm 11,5% so với cùng kỳ; dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 176 tỷ đồng, giảm 19,0% so với tháng trước và tăng 16,9% so với cùng kỳ.

#### *4.4. Chỉ số giá tiêu dùng*

Theo phương pháp chỉ số, giá tiêu dùng (CPI) tháng 01 tăng 0,59% so với tháng trước; tăng 2,99% so với tháng 01 năm trước; khu vực thành thị có mức độ tăng giá thấp hơn khu vực nông thôn (TT: +0,58%; NT: +0,60%). So với tháng trước, có 09 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng giá và 02 nhóm giảm giá; các nhóm hàng hoá chiếm tỷ trọng lớn trong rổ hàng hoá đó là:

- Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng so với tháng trước cao nhất với 1,55%, làm cho CPI chung tăng 0,47 điểm phần trăm, chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng của người dân trong dịp Tết tăng cao nên các mặt hàng thực phẩm tăng 1,72% tác động làm cho CPI chung tăng 0,39 điểm phần trăm. Một số mặt hàng tăng như: thịt lợn tăng 0,77%; thịt bò tăng 0,35%; thịt gà tăng 0,28%; thủy sản tươi sống tăng 1,27%; đậu hạt các loại tăng 1,04%; bắp cải tăng 11,63%; su hào tăng 10,15%; cà chua tăng 11,54%; rau muống tăng 23,70%; quả tươi chế biến tăng 8,63%; đường tăng 1,82%...

- Chỉ số nhóm đồ uống và thuốc tăng 0,84% so với tháng trước, tác động làm cho CPI chung tăng 0,01 điểm phần trăm. Do nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết nên giá đồ uống các loại trong tháng 01 đều tăng so với tháng trước, chủ yếu tăng ở các mặt hàng rượu các loại tăng 1,94%; bia tăng 1,19%.

- Chỉ số giá nhóm giao thông tăng 1,04% so với tháng trước làm CPI chung tăng 0,11 điểm phần trăm, tập trung chủ yếu vào các mặt hàng sau: xăng, dầu tăng 2,17% (xăng tăng 2,39%; dầu mỡ nhờn tăng 1,39%) tác động chung CPI tăng 0,09 điểm phần trăm. Giá vận tải hành khách bằng đường sắt tăng 28,78%; vận tải hành khách bằng đường hàng không tăng 32,42%; phụ tùng ô tô tăng 2,12%....

Bên cạnh đó, một số mặt hàng trong tháng có giá giảm so với tháng trước: bún bánh phở, bánh đa giảm 0,39%; thịt gia cầm khác giảm 0,13%; trứng các loại giảm 0,35%; đồ uống không cồn giảm 0,06%; nhà ở giảm 0,03%; gas giảm 3,78%; dầu hỏa giảm 2,09%; dầu diesel giảm 2,09% ...

*Giá vàng tháng 01* có xu hướng tăng, chỉ số giá vàng tăng 0,55% so tháng trước; tăng 3,09% so với cùng kỳ năm trước. Tính đến ngày 18/01/2023, bình quân giá vàng là 5.439 ngàn đồng/ 1 chỉ và tăng 30 ngàn đồng/1 chỉ so với tháng trước. Hiện nay, giá vàng có giá phổ biến ở mức từ 5.410 - 5.450 ngàn đồng/chỉ.

*Chỉ số giá Đô la Mỹ tháng 01* có xu hướng giảm mạnh, giảm 2,25% so với tháng trước; tăng 3,31% so với cùng kỳ năm trước. Giá bình quân của Đô la Mỹ loại tờ (50 - 100 USD) tháng này là 2.365.915 đồng/100USD, giảm 54.493 đồng/100USD so với tháng trước. Hiện nay, giá Đô la Mỹ trên thị trường Hải Dương đang có mức giá giao động từ 2.350.000 -2.380.000 đồng/100USD.

## **5. Thu, Chi ngân sách nhà nước**

Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn tính đến hết ngày 15/01 ước đạt 601 tỷ đồng; trong đó, thu nội địa ước đạt 418 tỷ đồng, thu qua Hải quan đạt 182 tỷ đồng. Ước tính trong tháng 01, tổng thu NSNN đạt 1.471 tỷ đồng, bằng 69% cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách nhà nước từ đầu năm đến hết ngày 15/01 ước đạt 604 tỷ đồng; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 14 tỷ đồng, chi thường xuyên đạt 589 tỷ đồng. Ước tính trong tháng 01, chi NSNN đạt 1.084 tỷ đồng, bằng 79,5% cùng kỳ năm trước.

## **II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI**

### **1. Văn hóa, thể thao**

*Văn hóa:* Ngày 11/01, Bảo tàng tỉnh Hải Dương khai mạc trưng bày chuyên đề “Tết Việt xưa”. Với gần 200 hiện vật, hình ảnh quý được Bảo tàng sưu tầm, trưng bày chuyên đề “Tết Việt xưa” được chia làm 3 phần chính:

- Phần một trưng bày: “Không gian Tết Việt xưa” với 2 chủ đề: Chủ đề “Lễ Tết”, giới thiệu những tài liệu, hiện vật, hình ảnh, tranh vẽ về những phong tục, tập quán, nghi lễ đón Tết Nguyên đán của người Việt như lễ tiễn Táo quân, dựng cây nêu, lễ tất niên, lễ giao thừa...; chủ đề “Tết sum vầy” giới thiệu những tài liệu, hiện vật, hình ảnh về các hoạt động chuẩn bị đón Tết, vui xuân trong mỗi gia đình người Việt với các không gian đặc sắc;

- Phần hai trưng bày gồm nghệ thuật, giới thiệu đến khách tham quan 52 tác phẩm gồm của các nghệ sĩ trong Câu lạc bộ Gốm nghệ thuật Hải Dương;

- Phần ba là không gian chợ Tết xưa giới thiệu một số gian hàng bày bán những mặt hàng thiết yếu trong ngày Tết như gian hàng tranh, câu đối, chữ thư pháp, đồ thờ, mứt, bánh kẹo.

Ngày 12/01, Hội nhà báo, Sở văn hóa- Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp tổ chức triển lãm mừng Đảng, mừng xuân và Hội báo xuân Quý Mão 2023 tại nhà triển lãm tỉnh. Triển lãm đã giới thiệu các bức ảnh tư liệu “93 năm Đảng cộng sản Việt Nam 1930 - 2023” và 10 gian trưng bày báo xuân, một số ấn phẩm đặc sắc của các cơ quan báo chí, bản tin trong tỉnh và ấn phẩm báo chí của một số cơ quan Trung ương thường trú tại Hải Dương.

Để tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho Nhân dân trong tỉnh nhân dịp Tết cổ truyền, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về việc bắn pháo hoa tại Thành phố Hải Dương đêm giao thừa Tết Nguyên đán. Chương trình gồm 3 điểm bắn (3 trận địa) pháo hoa tầm thấp, thời gian từ 23 giờ 15 đến 23 giờ 30 ngày 21/01 (tức đêm 30 tết), kéo dài 15 phút. Trước màn bắn pháo hoa sẽ có chương trình biểu diễn văn nghệ kéo dài 30 phút của các nghệ sĩ Hải Dương.

*Thể thao:* Kết thúc Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022, đoàn Hải Dương đứng thứ 11 trong tổng số 65 tỉnh, thành, ngành, chỉ đạt tổng số 68 huy chương, gồm 21 HCV, 19 HCB và 28 HCD. Kết quả này không đạt chỉ tiêu đề ra trước đại hội là từ 22 – 24 HCV. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử 37 năm và qua 9 kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc không ở trong top 10 tỉnh, thành phố, ngành mạnh nhất toàn quốc. Tại Đại hội lần này, đoàn Hải Dương tham dự với 214 thành viên, 11 lãnh đạo, 1 chuyên gia, 27 huấn luyện viên, 171 vận động viên.

Chiều ngày 13/01/2023, sau 5 ngày thi đấu sôi nổi, giải Bóng đá học sinh Tiểu học tỉnh Hải Dương năm học 2022-2023 đã chính thức khép lại. Tham gia giải có gần 170 cầu thủ thuộc 12 đội bóng đến từ 12 huyện, thị xã, thành phố. Kết quả đội thành phố Hải Dương giành ngôi vô địch.

## 2. Y tế

Theo báo cáo của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, tính từ 16 giờ ngày 19/12/2022 đến 16 giờ ngày 18/01/2023, toàn tỉnh ghi nhận 162 trường hợp mắc



Covid- 19, không ghi nhận trường hợp tử vong; giảm 79 trường hợp mắc so với cùng kỳ tháng trước (241 ca). Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh còn 18 ca F0 đang điều trị, trong đó 12 trường hợp điều trị tập trung, còn lại là tại nhà. Sức khỏe các bệnh nhân cơ bản ổn định, không có ai thuộc diện nguy kịch.

Theo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tính đến thời điểm hiện tại, Hải Dương đã tiêm 4.537.728 trong tổng số 4.538.478 liều vaccine phòng Covid- 19, còn 750 liều, trong đó thành phố Hải Dương tiêm gần 658.000 liều, nhiều nhất tỉn. Toàn tỉnh đã có 80,82% số người từ 18 tuổi trở lên tiêm 3 mũi, 103,32% tiêm 4 mũi (tính theo tổng số người đăng ký); 74,34% số trẻ từ 12 – 17 tuổi tiêm 3 mũi; 88,63% số trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi tiêm 1 mũi, 70,77% tiêm 2 mũi.

Trong tháng toàn tỉnh ghi nhận 46 trường hợp mắc bệnh Sốt xuất huyết tại 11/12 huyện, thành phố, thị xã, không ghi nhận trường hợp nặng, tử vong.

Những ngày qua, thời tiết chuyển lạnh sâu đã ảnh hưởng đến sức khỏe nhiều người, đặc biệt là người cao tuổi, người mắc các bệnh lý nền, trẻ nhỏ do sức đề kháng kém. Trong những ngày qua có nhiều bệnh nhân cao tuổi nhập viện trong tình trạng nặng. Trung bình mỗi ngày tại khoa Đột quy, Bệnh viện Đa khoa tỉnh có từ 10 - 12 bệnh nhân, tại khoa Tim mạch, Bệnh viện Đa khoa tỉnh có từ 12 - 20 bệnh nhân vào điều trị. Hầu hết bệnh nhân từ 60 tuổi trở lên và có bệnh lý về tim mạch.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả, Sở Y tế yêu cầu Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, thị xã, các cơ sở y tế thực hiện việc tăng cường phòng chống dịch bệnh, đảm bảo cung ứng thuốc phòng chống dịch bệnh và nhu cầu sử dụng thuốc trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Thực hiện nghiêm chỉnh việc khai báo thông tin ca bệnh, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác tình hình bệnh truyền nhiễm trên phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm và thống kê báo cáo theo quy định.

### **3. Giáo dục**

Tổng kết hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi bậc trung học và giáo dục thường xuyên cấp tỉnh năm học 2022 - 2023, chiều 27/12 Sở Giáo dục và Đào tạo đã khen thưởng 44 giáo viên có thành tích xuất sắc, công nhận và cấp giấy chứng nhận cho 219 giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh bậc trung học và giáo dục thường xuyên năm học 2022 – 2023. Hội thi thu hút 248 giáo viên THCS, THPT và 37 giáo viên khối giáo dục thường xuyên tham gia.

Ngày 11/01, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS và lớp 12 giáo dục thường xuyên cấp tỉnh năm học 2022 - 2023, cuộc thi có 1.079 học sinh tham gia (960 học sinh lớp 9 thi các môn toán, vật lý, hóa học, sinh học, ngữ văn, lịch sử, địa lý, tiếng Anh; 119 học sinh lớp 12 giáo dục thường xuyên thi môn toán và ngữ văn).

Thực hiện công văn của UBND tỉnh về việc nghỉ tết Nguyên đán Quý Mão 2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Người học (trẻ em, học sinh, học viên) của các cơ sở giáo dục nghỉ từ ngày 19/01/2023 đến hết ngày 28/01/2023 (tức từ ngày 28 tháng Chạp năm Nhâm Dần đến hết ngày mùng 7 tháng Giêng năm Quý Mão).

#### **4. Bảo vệ môi trường**

*Vi phạm môi trường:* Trong tháng, trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 21 vụ vi phạm môi trường (01 vụ khai thác cát trái phép, còn lại là vứt rác và xả thải không đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường), tổng số tiền xử phạt là 195,45 triệu đồng.

*Tình hình thiên tai:* Trong tháng trên địa bàn tỉnh không phát sinh thiên tai.

#### **5. Trật tự an toàn xã hội**

*Trật tự an toàn Xã hội:* Trong tháng, lực lượng công an tỉnh và công an các huyện, thị xã, thành phố đã phát hiện, bắt giữ, xử lý nhiều vụ sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo, vũ khí, vật liệu nổ và vận chuyển, tàng trữ, mua bán ma túy, gây rối trật tự an toàn xã hội.

*Về tai nạn cháy, nổ:* Kết thúc đợt tổng rà soát, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh, cơ quan công an các cấp và UBND cấp xã trong tỉnh đã kiểm tra toàn bộ 22.134 cơ sở thuộc diện quản lý. Kết quả, toàn tỉnh có 541 cơ sở vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền gần 18,1 tỷ đồng trong đợt tổng rà soát, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy tại cửa hàng sản xuất và bán đậu tại chợ thuộc huyện Thanh Hà, vụ cháy không gây thiệt hại về người, tài sản thiệt hại ước 50 triệu đồng, nguyên nhân của vụ cháy được xác định do chập điện.

*Về tai nạn giao thông:* Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 18 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 11 người, làm bị thương 10 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn không tăng không giảm, giảm 02 người chết (-15,4%), tăng 02 người bị thương (25%)./.

#### **Nơi nhận:**

- TCTK (Vụ TKTH);
- VP Tỉnh Ủy, VP UBND tỉnh;
- Các sở: KHĐT, Công thương, NN&PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu VT, TH.

**CỤC TRƯỞNG**

**Phạm Bá Dũng**